

Bình Lục, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Đặng Trần Anh Dũng.
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Bảy.

Ngày 20/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/2022/QĐ - TA ngày 17/01/2022 đối với:

Họ và tên: **Trần Ngọc T**, sinh năm: 1977; giới tính: Nam; nguyên quán: xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; số Giấy chứng minh nhân dân (Thẻ căn cước): 0350770006xx; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn N và bà Trần Thị D. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 30/9/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam ra Quyết định số 216/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã; chấp hành xong ngày 31/12/2021. Vắng mặt tại phiên họp không có lý do.

Phiên họp có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Minh Khuê – Cán bộ Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam.
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam:* Bà Nguyễn Thị Thúy Tình – Kiểm sát viên.
3. *Đại diện Công an xã T:* Ông Trần Quốc Toàn – Phó trưởng Công an.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thì người bị đề nghị – Trần Ngọc T đã thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật như sau:

Ngày 30/9/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam ra Quyết định số 216/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng kể từ ngày 30/9/2021 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 31/12/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam đã ban hành Giấy chứng nhận số 47/GCN – UBND chứng nhận Trần Ngọc T đã chấp hành

xong thời hạn giáo dục tại xã. Tại Biên bản về hành vi sử dụng ma túy trái phép ngày 31/12/2021 của Công an xã T, Trần Ngọc T thừa nhận khi đang sử dụng Heroine thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tại Bản tường trình ngày 31/12/2021; Trần Ngọc T đã trình bày bản thân sử dụng ma túy từ năm 2000, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã một lần nhưng vẫn sử dụng Heroine. Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 31/12/2021 của Trạm y tế xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam xác định Trần Ngọc T nghiện Heroine.

Ngày 04/01/2022, Công an xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam đã thông báo cho Trần Ngọc T biết về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 07/01/2022, Trần Ngọc T đã được đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 12/01/2022, Công an xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam đã bàn giao hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T cho Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B. Ngày 14/01/2022 Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị là Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B phát biểu ý kiến: Mặc dù đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng kể từ ngày 30/9/2021 để cai nghiện tại gia đình, cộng đồng nhưng Trần Ngọc T vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp đưa Trần Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 đến 24 tháng tại Trung tâm điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam, địa chỉ: Thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên họp, đại diện Công an xã T có quan điểm: Trần Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2000; mặc dù đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã; chính quyền đã cử người cùng gia đình giáo dục thuyết phục song T vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Để đảm bảo tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và giáo dục T; góp phần đấu tranh đẩy lùi tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy; Công an xã T đề nghị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp hành chính đưa Trần Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện B thụ lý hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng thẩm quyền; quá trình chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa Trần Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có vi phạm về thời hạn chuyển hồ sơ từ Ủy ban nhân dân xã T đến Phòng Lao động – Thương

binh và xã hội huyện B nhưng không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của Trần Ngọc T do vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện B chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T theo quy định.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa Trần Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 đến 24 tháng thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Hồ sơ được lập đúng thẩm quyền theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 221/2013/NĐ - CP ngày 30/9/2013 và Nghị định số 136/2016/NĐ - CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ. Về trình tự thủ tục: Ủy ban nhân dân xã T vi phạm thời hạn chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B được quy định tại khoản 1 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung ngày 13/11/2020 nhưng vẫn trong thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Trần Ngọc T và không làm ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ của T do vậy Tòa án nhân dân huyện B vẫn tiến hành xem xét áp dụng biện pháp đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B.

Xét thấy Trần Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu; đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã T từ ngày 30/9/2021 đến ngày 30/12/2021 để cai nghiện nhưng sau khi chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, T vẫn tiếp sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/01/2022, Trần Ngọc T đã được đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và không phản đối, khiếu nại về việc bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ những phân tích trên, xét thấy hồ sơ đã đầy đủ thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và đúng thực tế vì vậy thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T để giúp đỡ, giáo dục T từ bỏ việc nghiện ma túy, trở thành một công dân tốt, biết chấp hành pháp luật; góp phần ổn định tình hình trật tự và an toàn xã hội tại địa phương cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa đẩy lùi tệ nạn nghiện ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trần Ngọc T không được hưởng tình tiết nào.

Về tình tiết tăng nặng: Trần Ngọc T không phải chịu tình tiết nào.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 3; Điều 30; Điều 31; Điều 32; khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng khoản 2 Điều 105; Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Áp dụng Nghị định số 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 và Nghị định số 136/2016/NĐ - CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24** (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày Trần Ngọc T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; Trần Ngọc T có quyền làm đơn khiếu nại quyết định gửi đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị quyết định bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện B, tỉnh Hà Nam chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Hà Nam đưa Trần Ngọc T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thông báo cho Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam biết kết quả thi hành./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Phòng LĐ - TB&XH huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã T;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)